TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H M** **TỈNH N A**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HSST
Ngày 27 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H M - TỈNH N A

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bạch Hồng Sơn và ông Nguyễn Văn Bảy

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Toà án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/HSST, ngày 13 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1.Họ tên: **Lê Văn T** ; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 10 tháng 12 năm 2003, tại thị xã H M, tỉnh N A.

Nơi cư trú: khối 14 phường Qu X, thị xã H M, tỉnh N A

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 12/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên cha: Lê Văn H; Sinh năm 1977

Họ tên mẹ: Hồ Thị Nh; Sinh năm 1981.

Anh chị em ruột: có 01 anh trai.

Vợ, Con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/11/2022 đến ngày 27/11/2022 tại nhà tạm giữ Công an thị xã H M thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" *(có mặt tại phiên tòa*).

2. Họ tên: **Nguyễn Cảnh Qu** ; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 23 tháng 10 năm 2003, thị xã H M, tỉnh N A.

Nơi cư trú: khối 11, phường Qu X, thị xã H M , tỉnh N A

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên cha: Nguyễn Cảnh Gi; Sinh năm 1970.

Họ tên mẹ: Lê Thị H; Sinh năm 1974.

Anh chị em ruột: có 02 chị gái.

Vợ, Con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" *(có mặt tại phiên tòa*).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Đậu Thị M, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối 12, phường Qu X, thị xã H M, tỉnh N A.

2. Chị Hồ Thị Nh, sinh năm 1981 (Có mặt).

Trú tại: Khối 14, phường Qu X, thị xã H M, tỉnh N A.

3. Anh Hồ Bá H, sinh năm 2004 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối 6, phường Qu X, thị xã H M, tỉnh N A.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 11 năm 2022, Nguyễn Cảnh Qu muốn mua pháo để nổ trong dịp tết Nguyên Đán nên hỏi nhờ Lê Văn T mua giúp pháo nổ thì T đồng ý. Lê Văn T liên lạc được với một người bán pháo tên H hỏi mua pháo, thì H đồng ý bán nên T hỏi Qu mua bao nhiêu bánh pháo, Qu nói mua 10 bánh pháo loại 36 quả, sau khi trao đổi lại với H thì H thống nhất bán cho T 10 bánh pháo với giá 6.500.000 đồng và yêu cầu đặt cọc trước 1.500.000 đồng. Ngày 11/11/2022, Lê Văn T gọi điện nói Nguyễn Cảnh Qu chuyển 1.500.000 đồng để đặt cọc tiền pháo, Qu sử dụng số tài khoản 0837116999 Ngân hàng Thương Mại cổ phần Qu đội (MB bank) chuyển vào tài khoản số 9999999101203 (MB bank) cho Lê Văn T 1.500.000 đồng, sau đó Lê Văn T gặp H tại bờ đường khu vực hồ nuôi tôm ở thôn 6, phường Qu X, thị xã H M, H cho T một số tài khoản của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietin bank) số 105869549970 mang tên ĐAU THI M và yêu cầu T chuyển tiền, sau khi T chuyển số tiền 1.500.000 đồng vào số tài khoản này thì H đưa ra 01 bánh pháo loại 36 quả cho T xem, sau đó T chụp ảnh gửi qua Messenger cho Qu xem thì Qu đồng ý.

Vào trưa ngày 14/11/2022, Lê Văn T nhận được điện thoại từ H nói chuẩn bị tiền để lấy pháo, T nói Qu đưa tiền để đi lấy pháo đến buổi chiều cùng ngày

Nguyễn Cảnh Qu đến nhà và đưa cho T 5.000.000 đồng,. Sau đó đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H gọi điện cho T hẹn lấy pháo tại khu vực hồ tôm trước đó, T gọi điện cho Qu nhưng không liên lạc được thì Lê Văn T sử dụng xe mô tô Biển kiểm soát 37L1-654.35 đi đến khu vực hồ nuôi tôm ở khối 6, phường Qu X thị xã H M. Khi gặp H, H đưa cho T 01 bao tải màu trắng xanh và 01 túi ni lông màu đen bên trong đựng các hộp pháo để lên giá để xe mô tô. Biết đây là pháo nổ nên Lê Văn T đưa cho H 5.000.000 đồng rồi lên xe đi về. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi được một lúc thì Lê Văn T thấy tổ công tác Công an thị xã H M đang tuần tra, lo sợ bị phát hiện và bắt nên T lập tức vứt lại xe mô tô, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50 và toàn bộ số pháo nổ trên xe bỏ chạy thoát. Trong lúc Lê Văn T bỏ chạy xuống khu vực cánh đồng thì gặp hai người không quen biết nên T mượn điện thoại của hai người này gọi Messenger cho Nguyễn Cảnh Qu rồi nói Qu xuống khu vực đầm tôm để đón. Khi Nguyễn Cảnh Qu xuống đến nơi thì biết Lê Văn T bị công an phát hiện nên chở T về nhà lấy quần áo cho T thay rồi cả hai đi ra Hà Nội để trốn. Ngày 18/11/2022, Lê Văn T đã đến cơ quan CSĐT Công an thị xã H M đầu thú. Quá trình điều tra, Lê Văn T và Nguyễn Cảnh Qu đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã H M đã tiến hành mở niêm phong vật chứng, cân xác định khối lượng, kết quả 01 túi ni lông đen, bên trong có 05 khối hộp chữ nhật, mỗi khối có kích thước giống nhau (15x15x12)cm, được tạo thành bởi 36 hình trụ tròn xung quanh được dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài (nghi là pháo nổ loại 36 quả) có khối lượng 6,8 kilôgam và 01 bì tải màu trắng, xanh bên trong có 05 khối hộp chữ nhật, mỗi khối có kích thước giống nhau (15x15x12)cm, được tạo thành bởi 36 hình trụ tròn xung quanh được dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài (nghi là pháo nổ loại 36 quả) có khối lượng 6,8 kilôgam. Tổng khối lượng nghi pháo nổ thu giữ của Lê Văn T có khối lượng là 13,6 kg.

Tại kết luận giám định số 310/Kl-KTHS (Đ 2- CN) ngày 20/11/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N A kết luận: Các mẫu vật ký hiệu M1, M2 gửi tới giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSHM ngày 11/4/2023 của VKSND thị xã H M đã truy tố các bị cáo Nguyễn Cảnh Qu, Lê Văn T về tội *"Tàng trữ hàng cấm"* quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt các bị cáo Nguyễn Cảnh Qu, Lê Văn T mỗi bị cáo từ 08 - 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 16 - 24 tháng.

-Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Cảnh Qu, Lê Văn T mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

-Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 08 hộp pháo nổ còn lại sau khi lấy mẫu giám định, đã được nhúng nước và được bỏ trong hai bao tải màu vàng, màu xanh trắng

được niêm phong theo quy định.

Đề nghị tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A 50 số kiểu SM-A505F/DS bên trong có 02 thẻ sim có thuê bao 0354.878.516 và 0962.041.027 thu giữ của Lê Văn T.

-Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì. Các bị cáo Nguyễn Cảnh Qu, Lê Văn T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H M, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, Kiểm sát viên; Tòa án nhân dân thị xã H M, Thẩm phán thì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và cácquyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào đầu tháng 11/2022, Nguyễn Cảnh Qu đưa số tiền 6.500.000 đồng cho Lê Văn T nhờ T đi mua 10 hộp pháo nổ để về sử dụng trong dịp tết Nguyên Đán. Sau khi mua được pháo, vào lúc 18 giờ 45 phút ngày 14/11/2023, tại đường dân sinh khu vực hồ nuôi tôm thuộc khối 6, phường Qu X thị xã H M, Lê Văn T đang cất giữ trên xe mô tô BKS 37L1- 651.35, 10 hộp pháo nổ để đưa cho Nguyễn Cảnh Qu về sử dụng thì bị phát hiện. Tổng khối lượng pháo nổ là 13,6 kilôgam. Hành vi của Lê Văn T khai đã mua pháo hộ cho Qu mà không nhằm mục đích buôn bán, vận chuyển, quá trình điều tra không xác định và làm rõ được các đối tượng đã bán pháo cho T, không chứng minh được việc mua bán, vận chuyển hành cấm, Qu nhờ T đi mua pháo nên cũng phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm. Do vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Cảnh Qu, Lê Văn T đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 191- BLHS, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự quản lý việc buôn bán hàng cấm trong phạm vi lãnh thổ nước ta. Mặc

dù, pháp luật đã nghiêm cấm nhưng thời gian gian qua tình hình buôn bán các loại pháo xảy ra khá phổ biến trên địa bàn cũng như phạm vi cả nước. Các cơ quan chức năng đã ra sức tuyên truyền, nhắc nhở nhằm ngăn chặn loại tội phạm này. Nhưng các bị cáo vẫn coi thường pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc truy tố và xét xử các bị cáo Nguyễn Cảnh Qu, Lê Văn T là cần thiết và phải lên hình phạt tương xứng với hành vi đối với các bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xem xét tính chất vai trò của các bị cáo thì bị cáo T là người trực tiếp đứng ra giao dịch mua bán với đối tượng tên H, khi bị phát hiện còn bỏ chạy rồi bỏ trốn gây khó khăn trong công tác điều tra nên mức hình phạt cần phải cao hơn bị cáo Qu.

Tuy nhiên cũng cần xem xét các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo T còn có tình tiết giảm nhẹ là đầu thú theo quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo. Xét các bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này tại địa phương các bị cáo luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân; vì vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và địa phương quản lý, giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm. Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đã đủ nghiêm.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xem xét điều kiện của các bị cáo, các bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có thu nhập ổn định nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo mới đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo.

[4] Đối với người đàn ông tên H, Cơ quan CSĐT đã xác minh tại địa phương có người tên Hồ Bá H, sinh năm 2004 trú tại khối 6 phường Qu X, thị xã H M, tỉnh N A nhưng Hồ Bá H không thừa nhận hành vi bán pháo cho T, quá trình trưng cầu giám định phục hồi dữ liệu từ điện thoại di động Samsung Galaxy A50 thu giữ của Lê Văn T không tìm thấy các dữ liệu liên quan đến việc liên lạc mua bán pháo của H và T, không có chứng cứ khác do vậy không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hồ Bá H.

Đối với việc T chuyển tiền qua số tài khoản mang tên DAU THI MINH, quá trình điều tra xác định tài khoản nhận tiền là của Chị Đậu Thị M, sinh năm 1991 trú tại khối 12 phường Qu X, thị xã H M, tỉnh N A nhưng chị Minh làm nghề kinh doanh, trong đó có nhận dịch vụ chuyển tiền và lấy phí. Chị Minh không biết đây là tiền mua pháo và không nhớ ai là người nhận tiền nên không có căn cứ xử lý đối với chị Minh.

[5] Về vật chứng: - Đối với 08 hộp pháo nổ còn lại sau khi lấy mẫu giám định, đã được nhúng nước và được bỏ trong hai bao tải màu vàng, màu xanh trắng được niêm

phong theo quy định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A 50 số kiểu SM-A505F/DS bên trong có 02 thẻ sim có thuê bao 0354.878.516 và 0962.041.027 thu giữ của Lê Văn T. Đây là phương tiện công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước

- Đối với 01 chiếc xe mô tô loại Honda Vision BKS 37L1- 651.35 là xe của Chị Hồ Thị Nh (mẹ của Lê Văn T) chị Nhạ không biết việc T sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT đã trả lại xe mô tô cho Chị Hồ Thị Nh là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N A

V ì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS:

- Xử phạt: Nguyễn Cảnh Qu **09** (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/4/2023). Về tội "Tàng trữ hàng cấm".

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Cảnh Qu với số tiền là 10.000.000đ

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

- Xử phạt: Lê Văn T **11** (Mười một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 22 (Hai mươi hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/4/2023). Về tội "Tàng trữ hàng cấm"

Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn T với số tiền là 10.000.000đ

Giao các bị cáo Nguyễn Cảnh Qu, Lê Văn T cho UBND phường Qu X, thị xã H M, tỉnh N A giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải màu vàng trên được bịt kín, cột chặt một đầu, phần bịt kín được niêm phong băng quấn trắng, trên mép dán giấy có đầy đủ chữ ký của người tham gia niêm phong và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an thị xã H M. Bên trong chứ: 04 (Bốn) khối pháo có tổng khối lượng 5,44kg cùng 01 túi ni lông mài đen và 01 bao tải màu xanh trên được bịt kín, cột chặt một đầu, phần bịt kín được niêm phong băng quấn trắng, trên mép dán giấy có đầy đủ chữ ký của người tham gia niêm phong và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an thị xã H M. Bên trong chứ: 04 (Bốn) khối pháo có tổng khối lượng 5,44kg cùng 01 túi ni lông mài đen. Khối lượng pháo đã được nhúng nước bảo quản theo quy định

- Tịch thu sung công quỹ Nhà 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A 50 số kiểu SM-A505F/DS, màu xanh có số IMEI 1: 357088107398848; IMEI 2: 57088107398846 bên trong có 02 thẻ sim có thuê bao 0354.878.516 và 0962.041.027 trên mặt SIM có số 8984048000068793472. Điện thoại đã qua sử dụng

(Tình trạng vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H M, tỉnh N A với Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Cảnh Qu, Lê Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án lên Toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:
- Công an t.x H M;
- VKSND t.x H M;
- VKSND tỉnh N A;
- THADS t.x H M;
- THA hình sự;
- Các bị cáo; người liên quan
- TAND tỉnh N A;
- Sở tư pháp;
- UBND phường Q X;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Huy